

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HSST

Ngày: 28 - 4 -2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Sùng A Xà

2. Ông Hoàng Quang Trung

- Thư ký phiên tòa: ông Đào Bá Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐST-HS ngày 14/4/2022, đối với bị cáo:

Mùa Thị C Tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984; tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A N (đã chết) và bà Chang Thị M - SN: 1960; có chồng là Vàng A L - sinh năm 1982 và 03 con, tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quốc L – Trợ giúp viên pháp thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái; Có mặt.

- Người làm chứng: Thào A D – Sinh năm 1961;

Trú tại: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Yên Bái.

(Vắng mặt.)

- Người phiên dịch tiếng Mông: ông Lý A H, trú tại: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2021, tại chợ trung tâm xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái, Mùa Thị C gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, khoảng 40 tuổi và mua của người này 01 gói Heroine với số tiền 2.000.000đ, với mục đích chia nhỏ để bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Mùa Thị C lấy số Heroine đã mua được ra dùng dao lam chia nhỏ và dùng các mảnh nilon màu xanh gói lại được 60 gói rồi cất giấu ở chân giường ngủ của C với mục đích có ai hỏi mua thì bán.

Đến khoảng 09 giờ ngày 27/12/2021, khi Mùa Thị C đang ở nhà một mình thì có Thào A D, sinh năm 1961, trú tại Bản T, xã C, huyện M đến hỏi mua ma túy sử dụng, C đồng ý bán và nhận 50.000đ D đưa rồi lấy một gói ma túy đưa cho D. Bán ma túy cho D xong C đi ra ngoài vườn hái rau còn D sử dụng ma túy như thế nào Cang không biết, sau khi sử dụng ma túy xong, D ngồi chơi tại nhà bếp của C thì Công an xã C, huyện M đến tiến hành kiểm tra, quá trình kiểm tra Tổ công tác yêu cầu Mùa Thị C và Thào A D có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp. Mùa Thị C tự lấy từ trong khu vực chân giường ngủ ra giao nộp 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu, bên trong có 59 gói bằng mảnh nilon màu xanh, được hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng; tiền có chữ ngân hàng Nhà nước Việt Nam 891.000đ. Mùa Thị C khai nhận các gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng là ma túy của bản thân, mua về với mục đích để bán kiếm lời và đã bán 01 gói ma túy cho Thào A D được 50.000đ, trong số tiền trên có 50.000đ là tiền bán ma túy cho Thào A D. Tiến hành kiểm tra đối với Thào A D không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày cơ quan CSĐT- Công an huyện M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Mùa Thị C về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản Kết luận giám định số 50/GĐMT ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị C có tổng khối lượng là 3,65g (Ba phẩy sáu mươi lăm gam); 0,15 gam trích từ 3,65 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-MCC ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Mùa Thị C về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1

Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ ba năm đến ba năm sáu tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là toàn bộ số ma túy sau khi giám định; Trả lại số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Tòa án xem xét bị cáo là người có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo; là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật còn hạn chế, không được đi học, không biết chữ, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s,t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật, không áp dụng hình phạt bổ sung;

- Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa, không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: ngày 27/12/2021, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ 3,65g (Ba phẩy sáu mươi lăm gam) Heroine với mục đích để bán và thực tế đã bán cho Thào A D 50.000đ để Dê sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Mùa Thị C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà

nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, không biết chữ, sinh ra và lớn lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức xã hội và pháp luật có phần hạn chế, bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, trong quá trình giải quyết vụ án đã tự giác giao nộp toàn bộ vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, thể hiện tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Quyết định hình phạt: Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với vật chứng và tài sản bị tạm giữ trong vụ án:

- Vật chứng là số ma túy thu giữ được sau khi giám định hiện đang được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 891.000đ, trong đó có 50.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số còn lại 841.000đ là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Cang, quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với Thào A D là người nghiện ma túy. Do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[7] Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s,t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Mùa Thị C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Mùa Thị C **02 (Hai) năm 07 (Bảy) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 27/12/2021.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 3,5 gam Heroine được niêm phong vào một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị C - SN: 1984 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 27/12/2021 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín và các hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại.

- 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói.

* Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 50.000đ của Mùa Thị C.

* Trả lại bị cáo:

- Số tiền 841.000đ (Tám trăm bốn mươi một nghìn đồng)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa Thị C.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND, CA, THA huyện MCC (3);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: TA, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐK)

Nguyễn Mạnh Hùng